

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BA ĐÌNH  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 631/2022/QĐST-HNGĐ

*Ba Đình, ngày 20 tháng 8 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 615/2022/TLST- VHNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- **Chị Nguyễn Thị Khánh L**, sinh năm 1984; ĐKKHKT và nơi ở: Số 8 ngõ 127 V, phường L, quận B, thành phố H.

- **Anh Nguyễn Đức T**, sinh năm 1981; ĐKKHKT: Thôn H, xã C, huyện G, thành phố H; Nơi ở hiện tại: Tòa nhà H, Số 1 N, phường N, quận T, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Chị Nguyễn Thị Khánh L và anh Nguyễn Đức T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 29/01/2010 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận B, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số: 22, Quyền số 01/2010). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 615/2022/TLST- VHNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2022.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Khánh L và anh Nguyễn Đức T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Khánh L và anh Nguyễn Đức T có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Nam K, sinh ngày 19/3/2010 và cháu Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 09/02/2012. Giao cả hai con chung là cháu Nguyễn Nam K, sinh ngày 19/3/2010 và cháu Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 09/02/2012 cho chị Nguyễn Thị Khánh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Đức T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cả hai con chung là 10.000.000 (mười triệu) đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2022 cho đến khi hai con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Nguyễn Đức T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nhà ở: Chị Nguyễn Thị Khánh L và anh Nguyễn Đức T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các khoản vay nợ: Chị Nguyễn Thị Khánh L và anh Nguyễn Đức T không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Khánh L tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002221 ngày 11/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

### **Nơi nhận:**

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng KH;
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Đình Trung**